

Số: 91/2020/QĐST-DS

Cầu Kè, ngày 20 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 296/2020/TLST-DS, ngày 05 tháng 3 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị Thúy G, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp Kinh Xáng, xã Phong Phú, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Bà Phan Thị Thúy G là Luật sư Nguyễn Xuân Trường, sinh năm 1958 thuộc Văn phòng Luật sư Giang Minh Châu thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Trà Vinh.

Địa chỉ: Số 162 Bạch Đằng, khóm 3, phường 3, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn:

1. Ông Nguyễn Văn O, sinh năm 1952;

2. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1956.

Cùng địa chỉ: Ấp Kinh Xáng, xã Phong Phú, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp cho ông Nguyễn Văn O là bà Nguyễn Thị Đ, đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 09/3/2020.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phan Thị Thúy G với ông Nguyễn Văn O và bà Nguyễn Thị Đ thống nhất hủy “tờ cổ đất” đề ngày 09/8/2006 âm lịch giữa Bà Phan Thị Thúy G với ông

Nguyễn Văn O và bà Nguyễn Thị Đ. Ông Nguyễn Văn O và bà Nguyễn Thị Đ có nghĩa vụ trả cho Bà Phan Thị Thúy G số tiền là 28.200.000 đồng (tương đương 06 chỉ vàng 24 kara, mỗi chỉ là 4.700.000 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bà Phan Thị Thúy G không yêu cầu ông Nguyễn Văn O và bà Nguyễn Thị Đ trả tiền thuê lại đất cho Bà Phan Thị Thúy G tính từ ngày 15/11/2008 đến ngày xét xử sơ thẩm là 46.530.000 đồng (11 năm x 45 gia lúa/năm = 495 gia lúa).

Về án phí: Ông Nguyễn Văn O và bà Nguyễn Thị Đ tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 705.000 đồng. Nhưng ông Nguyễn Văn O và bà Nguyễn Thị Đ là người cao tuổi, gia đình thuộc hộ nghèo và có đơn đề nghị Tòa án miễn tiền án phí nên ông Nguyễn Văn O và bà Nguyễn Thị Đ được miễn phần án phí mà ông bà phải chịu là 352.500 đồng. Ông Nguyễn Văn O và bà Nguyễn Thị Đ còn phải chịu số tiền án phí là 352.500 đồng.

Bà Phan Thị Thúy G không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được nhận lại số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 1.808.250 đồng theo biên lai thu tiền số 0007972 ngày 05/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Thị Tuyền